

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng gói thầu
Cung cấp Tủ bảo quản vắc xin chuyên dụng thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự toán mua sắm Cung cấp Tủ bảo quản vắc xin chuyên dụng

VIỆN TRƯỞNG VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 4775/QĐ-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 (sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15);

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 921/QĐ-BYT ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-PAS ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Khoa, Phòng, Trung tâm trực thuộc Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-PAS ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh, cập nhật Quyết định số 172/QĐ-PAS ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu

tổ chức của các Khoa, Phòng, Trung tâm trực thuộc Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 483/QĐ-PAS ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật của Dự toán mua sắm: Cung cấp Tủ bảo quản vắc xin chuyên dụng;

Căn cứ Quyết định số 598/QĐ-PAS ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt dự toán mua sắm: Cung cấp Tủ bảo quản vắc xin chuyên dụng;

Căn cứ Quyết định số 647/QĐ-PAS ngày 06 tháng 9 năm 2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Cung cấp Tủ bảo quản vắc xin chuyên dụng;

Căn cứ Quyết định số 662/QĐ-PAS ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Thông báo mời thầu Gói thầu Cung cấp Tủ bảo quản vắc xin chuyên dụng;

Căn cứ Kết quả chào giá trực tuyến trên <https://muasamcong.mpi.gov.vn/> thời gian đăng tải lúc 10:00 ngày 19 tháng 9 năm 2025;

Căn cứ xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng với nhà thầu xếp hạng nhất được Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia ghi nhận có Mã thư chấp thuận: LC2500001994;

Theo đề nghị của Phòng Vật tư – Thiết bị y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu Cung cấp Tủ bảo quản vắc xin chuyên dụng thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Cung cấp Tủ bảo quản vắc xin chuyên dụng, bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: IB2500391563-00
- Tên gói thầu: Cung cấp Tủ bảo quản vắc xin chuyên dụng
- Giá gói thầu: 355.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm năm mươi lăm triệu đồng*);
- Tên Chủ đầu tư: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào giá trực tuyến rút gọn trong nước qua mạng

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

- Tên nhà thầu: Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Huỳnh Phát

- Mã số thuế: 0312367074

- Giá dự thầu (VNĐ): 344.000.000 (Ba trăm bốn mươi bốn triệu đồng)

- Giá trúng thầu (VNĐ): 344.000.000 (Ba trăm bốn mươi bốn triệu đồng)

- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 135 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Các nội dung khác (nếu có): Không có

3. Thông tin về nhà thầu không trúng thầu: Không có

4. Thông tin về hàng hóa trúng thầu: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Phòng Vật tư – Thiết bị y tế căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức hoàn thiện hợp đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Phòng Vật tư – Thiết bị y tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PVT Đinh Xuân Thành (để p/h chỉ đạo);
- Tổ CNTT – Phòng HCQT (để thực hiện đăng tin trên website của Viện);
- Lưu: VT, VTTBYT.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Vũ Trung

Phụ lục

THÔNG TIN VỀ HÀNG HÓA TRÚNG THẦU

(Đính kèm theo Quyết định số /QĐ-PAS ngày tháng năm 2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

T T	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Mã HS	Đơn giá trúng thầu (VNĐ)
1	Tủ bảo quản vắc xin chuyên dụng	VLS504A AC	Không yêu cầu	2025	Không yêu cầu	A/S Vestfrost- Đan Mạch	I. Yêu cầu chung - Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở đi - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, 14001, 45001 - Nguồn điện: 220V, 50Hz - Cung cấp CO, CQ của thiết bị. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng. II. Cấu hình, đặc tính kỹ thuật đáp ứng Cấu hình - Máy chính kèm bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 cái - Giỏ chứa vắc xin: 10 cái - Dây nguồn: 01 cái - Thiết bị ghi theo dõi nhiệt độ - Fridge-tag 2: 01 cái - Khóa tủ: 02 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sửa chữa, bảo trì: 01 bộ Đặc tính kỹ thuật - Loại tủ nằm ngang. - Thể tích tổng thể tủ: 314 lít - Dung tích lưu vắc xin: 242 lít	Cái	02	-	172.000.000

							- Dải nhiệt độ: +2°C to +8°C - Gas làm lạnh: sử dụng loại gas có hiệu suất làm lạnh cao, thân thiện với môi trường (chỉ số ODP và GWP) và khả năng tiết kiệm năng lượng. - Thời gian trữ lạnh khi mất điện tại nhiệt độ bên ngoài 43°C: ~55.27 giờ - Mức tiêu thụ điện năng tại 43°C trong 24 giờ: ~ 0.64kWh - Mức bảo vệ đông đá: mức A - Chân tủ có thể điều chỉnh cao thấp - Quy trình thử nghiệm của WHO : E003/RF03-VP.3 - Tiêu chuẩn vận hành của WHO: E003/RF03.4 - PQS Code E003/113				
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--